

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ ngân sách 6 tháng cuối năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. TÌNH HÌNH THU, CHI NGÂN SÁCH

1. Thu ngân sách nhà nước (NSNN)

Năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh giao tổng thu NSNN trên địa bàn 11.405 tỷ đồng; trong đó: thu nội địa 11.132 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 273 tỷ đồng. Ước thu 6 tháng đầu năm 6.956 tỷ đồng, đạt 60,99% dự toán, tăng 14,04% so với cùng kỳ. Trong đó: Thu nội địa 6.500 tỷ đồng, đạt 58,39% dự toán, tăng 10,83% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 456 tỷ đồng, đạt 167,03% dự toán, tăng 94,03% so với cùng kỳ.

Có 12/20 nguồn thu ước đạt trên 50% dự toán. Trong đó, một số nguồn thu chiếm tỷ trọng cao trong tổng thu nội địa đạt cao như: Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương đạt 69,77% dự toán, thuế thu nhập cá nhân đạt 62,36% dự toán, lệ phí trước bạ đạt 55,57% dự toán, thu tiền sử dụng đất đạt 61,00% dự toán, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết 61,70% dự toán, thu khác ngân sách đạt 60,21% dự toán. Bên cạnh đó vẫn còn 08/20 nguồn thu ước đạt dưới 50% dự toán; trong đó, thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 48,31% dự toán, thuế bảo vệ môi trường đạt 45,20% dự toán, thu tiền sử dụng khu vực biển đạt 41,46% dự toán,...

(Chi tiết các nguồn thu theo Phụ lục I đính kèm).

2. Chi ngân sách địa phương (NSDP)

Năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh giao tổng chi NSDP là 26.308,107 tỷ đồng. Trong đó: Chi cân đối ngân sách 25.530,953 tỷ đồng⁽¹⁾; chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ 4.050,007 tỷ đồng. Ngoài ra, trong quá trình điều hành ngân sách phát sinh tăng dự toán chi ngân sách địa phương từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu, với số tiền 51,471 tỷ đồng⁽²⁾. Ước chi 6 tháng đầu năm 2026 là 12.654,904 tỷ đồng, đạt 48,10% dự toán, tăng 5% so với cùng kỳ. Cụ thể một số lĩnh vực chi:

⁽¹⁾ Bao gồm số bổ sung dự toán theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của HĐND tỉnh Cà Mau, với số tiền 30 tỷ đồng (chi đầu tư từ nguồn vay của ngân sách địa phương).

⁽²⁾ Theo các Quyết định: số 260/QĐ-TTg ngày 07/02/2026 (kinh phí phục vụ bầu cử: 46,329 tỷ đồng), số 627/QĐ-TTg ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ (kinh phí thực hiện tặng quà của Đảng, Nhà nước chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026: 5,142 tỷ đồng).

a) *Chi đầu tư phát triển*: Ước thực hiện 2.857,840 tỷ đồng/ 6.538,100 tỷ đồng, đạt 43,71% dự toán, tăng 16,11% so với cùng kỳ. Nếu loại trừ khoản tiết kiệm 5% chi đầu tư khi phân bổ dự toán đầu năm⁽³⁾ (325,405 tỷ đồng) thì đạt 46% dự toán.

b) *Chi thường xuyên*: Ước thực hiện 9.382,242 tỷ đồng/18.527,861 tỷ đồng⁽⁴⁾, đạt 50,64% dự toán, tăng 7% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề 3.381,233 tỷ đồng/7.070,701 tỷ đồng⁽⁵⁾, đạt 47,82% dự toán.

- Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 108,250 tỷ đồng/433 tỷ đồng, đạt 25,00% dự toán⁽⁶⁾.

c) *Chi trả lãi các khoản do chính quyền địa phương vay*: 5,566 tỷ đồng/18,100 tỷ đồng, đạt 30,75% dự toán, tăng 129,7% so với cùng kỳ.

d) *Chi thực hiện các chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ*: 397,556 tỷ đồng/777,154 tỷ đồng, đạt 51,16% dự toán, bằng 48,19% so với cùng kỳ.

đ) Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh

Dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2026 được bố trí 278,332 tỷ đồng. Thực hiện 6 tháng đầu năm là 219,161 tỷ đồng, đạt 78,74% dự toán. Ngoài ra, trong quá trình điều hành ngân sách có bổ sung tăng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh 392,069 tỷ đồng từ nguồn tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại năm 2025⁽⁷⁾; nâng tổng số dự phòng ngân sách cấp tỉnh là 670,401 tỷ đồng. Việc sử dụng dự phòng ngân sách chủ yếu để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai; thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh theo chủ trương của cấp thẩm quyền; các nhiệm vụ cần thiết khác chưa được dự toán đầu năm 2026 (*bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; tổ chức các hoạt động “Mừng Đảng, mừng Xuân Bính Ngọ” trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2026; cải tạo, nâng cấp, mở rộng các bãi rác hiện hữu trên địa bàn tỉnh Cà Mau;...*).

(Chi tiết chi NSDP theo Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm).

3. Tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2026

Kế hoạch đầu tư công năm 2026 được Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm là 7.285,254 tỷ đồng, trong đó có giao địa phương khi phân bổ chi tiết vốn ngân sách địa phương thực hiện tiết kiệm 5% kế hoạch vốn (*tương đương 325,405 tỷ đồng*) để bổ sung vốn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Sau tiết

⁽³⁾ Theo Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị Quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ.

⁽⁴⁾ Bao gồm vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu (vốn sự nghiệp) 3.272,853 tỷ đồng, được phân khai tại Quyết định số 02472/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽⁵⁾ Bao gồm vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu 620,170 tỷ đồng, được phân khai tại Quyết định số 02472/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽⁶⁾ Ước chi 6 tháng đầu năm đạt thấp so với dự toán chủ yếu do một số nguyên nhân sau: các hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ có thời gian thực hiện từ 24 tháng trở lên nên việc giải ngân được thực hiện theo từng đợt gắn với tiến độ thực hiện nhiệm vụ; đối với chi chuyển đổi số do Luật Chuyển đổi số năm 2025 đến ngày 01 tháng 7 năm 2026 mới có hiệu lực, chưa có Nghị định hướng dẫn cụ thể nên gây khó khăn trong quá trình phân bổ và giao dự toán; các nhiệm vụ đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện;...

⁽⁷⁾ Theo Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phân bổ số tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại năm 2025.

kiệm theo chỉ đạo, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 của tỉnh được giao đầu năm là 6.959,849 tỷ đồng. Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 được bổ sung 514,530 tỷ đồng⁽⁸⁾, cụ thể: Từ nguồn bội chi ngân sách địa phương (30 tỷ đồng), vốn nhà tài trợ (2,171 tỷ đồng) và tăng thu xổ số kiến thiết năm 2025 (482,359 tỷ đồng). Đồng thời, Kế hoạch đầu tư công năm 2025 chuyển sang năm 2026 là 2.558,631 tỷ đồng. Như vậy, tổng Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2025 chuyển sang) là 10.036,090 tỷ đồng.

Đã giải ngân 5 tháng đầu năm 2026 là 2.104,369 tỷ đồng, bằng 21% kế hoạch (10.036,090 tỷ đồng), cao hơn giải ngân cùng kỳ năm 2025 (bằng 20,3% kế hoạch). Trong đó:

- Kế hoạch đầu tư công năm 2026 đã giải ngân 1.719,940 tỷ đồng, bằng 23% kế hoạch (7.474,379 tỷ đồng) cao hơn tỷ lệ giải ngân trung bình cả nước (21,6%). Trong đó:

- + Vốn ngân sách địa phương 1.509,431 tỷ đồng⁽⁹⁾, bằng 22,5% kế hoạch.

- + Vốn ngân sách trung ương 210,509 tỷ đồng⁽¹⁰⁾, bằng 27,1% kế hoạch.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2025 chuyển sang đã giải ngân 384,899 tỷ đồng, bằng 15% kế hoạch (2.558,631 tỷ đồng). Trong đó:

- + Vốn ngân sách địa phương 46,898 tỷ đồng, bằng 18,5% kế hoạch.

- + Vốn ngân sách trung ương 338,001 tỷ đồng, bằng 14,6% kế hoạch.

Phần đầu tỷ lệ giải ngân toàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2026 đạt tối thiểu 46% theo mục tiêu tại Kế hoạch thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 tại Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁ, CÔNG SẢN, ĐẦU TƯ, DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC VÀ CÁC QUỸ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC NGOÀI NGÂN SÁCH

1. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực giá và công sản

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 06 văn bản liên quan đến lĩnh vực giá, công sản, gồm: Quyết định 26/2026/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 bãi bỏ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 quy định đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định 41/2026/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 Ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định số 125/2026/QĐ-UBND 31/5/2026 phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định số 127/2026/QĐ-UBND 31/5/2026 phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau; Quyết định số 135/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn

⁽⁸⁾ Theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

⁽⁹⁾ Trong đó: vốn ngân sách tập trung 347,780 tỷ đồng, bằng 29,5% kế hoạch; vốn xổ số kiến thiết 869,235 tỷ đồng, bằng 19,1% kế hoạch; vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 176,500 tỷ đồng, bằng 39,7% kế hoạch; vốn bội chi ngân sách địa phương 5,916 tỷ, bằng 19,7% kế hoạch; vốn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2025 110 tỷ đồng, bằng 22,8% kế hoạch.

⁽¹⁰⁾ Trong đó: vốn trong nước 131,344 tỷ đồng, bằng 19% kế hoạch; vốn nước ngoài 79,165 tỷ đồng, bằng 93,1% kế hoạch.

tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau; Quyết định số 137/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 Quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Đồng thời, đã giao Sở Tài chính xây dựng dự thảo 04 văn bản⁽¹¹⁾ liên quan đến lĩnh vực giá, công sản để trình Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

2. Công tác quản lý giá

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính tham mưu triển khai các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý giá trên địa bàn tỉnh theo Luật Giá năm 2023 (*được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 140/2025/QH15 ngày 10/12/2025*) và các Nghị định có liên quan; thực hiện chế độ báo cáo giá cả thị trường định kỳ theo quy định; ban hành văn bản tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá, kê khai giá năm 2026,...

3. Công tác quản lý công sản

a) Việc bố trí trụ sở, điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc

- Về trụ sở làm việc

Tổng số cơ sở nhà, đất là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau sau sáp nhập là 1.381 cơ sở, trong đó, tỉnh Bạc Liêu (cũ) có 583 cơ sở, tỉnh Cà Mau (cũ) có 798 cơ sở. Theo phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc được cấp thẩm quyền phê duyệt, có 1.072 cơ sở nhà, đất tiếp tục bố trí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng; số cơ sở nhà, đất dôi dư là 309 cơ sở, chiếm khoảng 22,4%. Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 020/KH-UBND, ngày 23/7/2025 và Kế hoạch số 0263/KH-UBND, ngày 29/12/2025 về tổ chức sắp xếp, xử lý tài sản công là nhà, đất dôi dư trên địa bàn tỉnh Cà Mau; trên cơ sở đó, đã ban hành Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 về việc chuyển giao cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn tỉnh Cà Mau cho các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, khai thác, xử lý⁽¹²⁾.

- Về trang thiết bị và phương tiện làm việc

Các cơ quan, đơn vị đã tận dụng tối đa các trang thiết bị và phương tiện làm việc hiện có để sắp xếp, bố trí làm việc theo mô hình tổ chức mới; đồng thời, tổ chức mua sắm các trang thiết bị, phương tiện làm việc còn thiếu so với tiêu chuẩn, định mức quy định, đảm bảo trang thiết bị và phương tiện làm việc đầy đủ và phù hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Đối với xe ô tô phục vụ công tác chung: Hiện nay, số lượng xe ô tô do các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý, sử dụng cơ bản đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được

⁽¹¹⁾ Hiện nay, Sở Tài chính đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh 02 văn bản (*Quyết định bãi bỏ Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 15/05/2023 và Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh Bạc Liêu (cũ) giá nước sạch sinh hoạt; Quyết định quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau*); còn lại 02 văn bản đang trong quá trình thực hiện (*Quyết định Bảng giá tính lệ phí trước bạ và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại đối với nhà để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau*).

⁽¹²⁾ Cụ thể: giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh quản lý, khai thác là 90 cơ sở; giao Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, khai thác, sử dụng 219 cơ sở; trong đó, quản lý, khai thác là 72 cơ sở; quản lý, sử dụng, chuyển đổi công năng là 147 cơ sở.

giao; đối với 64 xã, phường đã được thống nhất chủ trương trang bị, đảm bảo 02 xe/xã, phường theo quy định.

b) Về sắp xếp, xử lý tài sản công dôi dư trên địa bàn tỉnh

- Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư

Công tác sắp xếp, xử lý tài sản công dôi dư trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo và đạt được một số kết quả bước đầu; việc bố trí, sắp xếp trụ sở cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp. Tuy nhiên, tiến độ xử lý, khai thác tài sản dôi dư còn chậm, đặc biệt là việc đưa tài sản vào sử dụng; một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt trong tổ chức thực hiện, dẫn đến hiệu quả khai thác tài sản chưa cao.

Tính đến thời điểm báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo hoàn thành sắp xếp, điều chuyển, chuyển đổi công năng đưa vào sử dụng 71/309 cơ sở nhà, đất; số cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh còn phải xử lý là 238 cơ sở nhà, đất (*sẽ tiếp tục xử lý theo Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Phương án được cấp có thẩm quyền duyệt*). Trong 71 cơ sở nhà, đất đã sắp xếp, điều chuyển, chuyển đổi công năng đưa vào sử dụng, trong đó, bố trí cho cơ sở giáo dục 13 cơ sở, cơ sở y tế 07 cơ sở, thể thao cộng đồng 01 cơ sở, còn lại bố trí làm trụ sở làm việc, trụ sở khóm, ấp văn hóa,...

- Về trang thiết bị và phương tiện làm việc dôi dư: Tỉnh Cà Mau đã hoàn thành việc Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý thời điểm ngày 01/01/2026 và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài chính tại Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 19/5/2026 (*là một trong những địa phương đầu tiên hoàn thành việc Tổng kiểm kê tài sản công, đảm bảo khớp đúng số liệu, vượt tiến độ so với quy định là ngày 31/5/2026*). Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát tài sản dôi dư để phân loại, xử lý theo đúng quy định.

c) Về mua sắm, sửa chữa tài sản công

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân bổ dự toán nguồn kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh với số tiền 53,10 tỷ đồng ⁽¹³⁾ để thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản phục vụ hoạt động của các đơn vị. Hiện nay, các đơn vị đang tổ chức thực hiện các bước tiếp theo để mua sắm, sửa chữa theo quy định.

3. Công tác quản lý vốn đầu tư

Kết quả thực hiện công tác quyết toán dự án, công trình hoàn thành và xử lý tất toán các dự án, công trình cụ thể như sau:

- *Công tác quyết toán dự án hoàn thành*: Tính đến ngày 31/5/2026 đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán 73 dự án với giá trị quyết toán 1.600,069 tỷ đồng (*chênh lệch so với giá trị chủ đầu tư đề nghị là 2,877 tỷ đồng*). Ước đến ngày 30/6/2026 thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán khoảng 90 dự án.

- *Công tác xử lý tất toán tài khoản dự án*: Tính đến ngày 31/5/2026 tổng số dự án đã có quyết định phê duyệt quyết toán nhưng chưa tất toán tài khoản dự án là

⁽¹³⁾ Tại Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

192 dự án, trong đó có 189 dự án có thời gian phê duyệt trên 03 tháng với số tiền phải thu hồi là 23,386 tỷ đồng, số tiền ngân sách nhà nước còn phải chi trả là 8,817 tỷ đồng. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2026 giảm còn 160 dự án chưa tất toán tài khoản dự án.

4. Công tác quản lý các doanh nghiệp có vốn nhà nước và các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Các doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương quản lý:

Hiện tại, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp Nhà nước, gồm: Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước (bao gồm: Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Bạc Liêu, Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Cà Mau, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiến và Công ty TNHH MTV U Minh Hạ); Doanh nghiệp có vốn nhà nước (bao gồm: Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu (nhà nước nắm giữ 98,65% vốn điều lệ); Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau (nhà nước nắm giữ 71,49% vốn điều lệ); Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Cà Mau (nhà nước nắm giữ 91,88% vốn điều lệ) và Công ty Cổ phần Sách và Văn hoá phẩm Bạc Liêu⁽¹⁴⁾ (nhà nước nắm giữ 86,96% vốn điều lệ)).

Công tác quản lý các doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau tiếp tục được tăng cường theo hướng công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. Tỉnh đã triển khai thực hiện quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, quản lý tài sản, công nợ và hiệu quả đầu tư của doanh nghiệp. Công tác giám sát được thực hiện thông qua chế độ báo cáo định kỳ, kiểm tra, thanh tra và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc quy định về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý, đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, tình hình tài chính của các doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; hoạt động sản xuất, kinh doanh của phần lớn doanh nghiệp được duy trì hiệu quả và có phát sinh lợi nhuận. Qua rà soát, chưa phát hiện trường hợp thất thoát, mất vốn lớn; các đơn vị cơ bản bảo đảm yêu cầu bảo toàn vốn chủ sở hữu theo quy định. Tổng vốn chủ sở hữu ước của 07 đơn vị đến 30/6/2026 là 1.282 tỷ đồng.

- Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục hoạt động duy trì ổn định và đạt nhiều kết quả tích cực, hiệu quả sử dụng vốn ngày càng nâng cao. Nhìn chung, các quỹ bảo đảm an toàn tài chính, thực hiện tốt mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn theo quy định, góp phần phát huy hiệu quả các nguồn lực tài chính của địa phương.

⁽¹⁴⁾ Đối với Công ty cổ phần Sách và Văn hóa phẩm Bạc Liêu, hoạt động không hiệu quả, hiện nay trong tình trạng không còn hoạt động, Công ty đã thông qua Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giải thể Công ty (thông báo, quyết định giải thể kể từ 24/01/2025), đang thực hiện quy trình, thủ tục giải thể theo quy định.

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, với tổng số tiền 25 tỷ đồng⁽¹⁵⁾. Trong đó: Quỹ Bảo vệ môi trường 10 tỷ đồng⁽¹⁶⁾, Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh 15 tỷ đồng⁽¹⁷⁾.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Về thu NSNN

a) Thuận lợi

- Công tác thu ngân sách luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đặc biệt là sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan thuế đã triển khai thực hiện tốt công tác quản lý thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách; đồng thời, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán thu ngân sách hàng quý kịp thời cho từng đơn vị, phù hợp với nguồn thu thực tế phát sinh để các đơn vị chủ động trong công tác chỉ đạo điều hành thu ngân sách đạt kết quả cao nhất.

- Các nguồn thu chiếm tỷ trọng lớn có mức tăng trưởng tốt, gồm: Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết⁽¹⁸⁾, thu từ Cúm Khí - Điện - Đạm⁽¹⁹⁾, thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương, thuế thu nhập cá nhân; đặc biệt là nguồn thu tiền sử dụng đất hàng năm thực hiện không đạt dự toán được giao, tuy nhiên thực hiện 6 tháng đầu năm 2026 ước đạt 61% dự toán.

b) Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, tình hình quản lý thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, như sau:

- Thực hiện theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026), bổ sung đối tượng không chịu thuế (mặt hàng tôm nguyên liệu trước ngày 01/01/2026 chịu thuế suất 5%), ảnh hưởng giảm thu nội địa (nguồn thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh) khoảng 870 tỷ đồng so với dự toán được giao.

- Việc nâng ngưỡng doanh thu chịu thuế từ 500 triệu đồng lên 01 tỷ đồng cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo Nghị định số 141/2026/NĐ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ ảnh hưởng giảm thu ngân sách nhà nước khoảng 50 tỷ đồng (của gần 5.000 hộ, cá nhân kinh doanh) so dự toán được giao.

⁽¹⁵⁾ Theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁽¹⁶⁾ Đảm bảo mức vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

⁽¹⁷⁾ Theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

⁽¹⁸⁾ Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Cà Mau và Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Bạc Liêu nộp 1.100 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp, lợi nhuận sau thuế của kỳ tính thuế năm 2025 và từ ngày 01/4/2026, tăng hạn mức phát hành xổ số từ 140 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng/kỳ.

⁽¹⁹⁾ Trong đó:

- Tổng Công ty khí Việt Nam: nộp lũy kế 190 tỷ đồng gồm 80 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp được phân bổ của kỳ tính thuế năm.

- Chi nhánh Tổng Công ty khí Việt Nam - Công ty khí Cà Mau: ước nộp lũy kế 140 tỷ đồng do giá khí và sản lượng phát sinh trong tháng 3 tăng cao nên Công ty kê khai, nộp 79 tỷ đồng trong tháng 4.

- Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau: nộp lũy kế 128 tỷ đồng gồm 73 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế năm 2025 do đến năm 2026, Công ty hết thời gian được hưởng ưu đãi giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Thực hiện một số chính sách miễn, giảm thuế ảnh hưởng giảm thu ngân sách nhà nước trong 6 tháng đầu năm, gồm: Giảm thuế bảo vệ môi trường mặt hàng xăng, dầu, mỡ nhờn theo Nghị quyết số 109/2025/UBTVQH15 ngày 17/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (210 tỷ đồng), theo Quyết định số 482/QĐ-TTg và Nghị quyết số 19/2026/QH16 (khoảng 100 tỷ đồng); giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội (khoảng 70 tỷ đồng).

2. Về chi ngân sách

a) Thuận lợi

- Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân bổ, giao dự toán kịp thời cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường để tổ chức triển khai thực hiện và công khai ngân sách theo đúng quy định. Trong điều hành chi ngân sách, các ngành, các cấp luôn bám sát dự toán được cấp thẩm quyền giao và thực hiện tốt các nhóm giải pháp quản lý, điều hành theo Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó, chú trọng giải pháp quản lý chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm.

- Về tiến độ giao kế hoạch vốn: Trên cơ sở Kế hoạch đầu tư công năm 2026 được Thủ tướng Chính phủ giao, tỉnh đã giao kế hoạch vốn ngay từ cuối tháng 12/2025 và phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho từng danh mục dự án, công trình cho các chủ đầu tư ngay khi dự án đủ điều kiện theo quy định, đã góp phần tăng sự chủ động và có nhiều thời gian triển khai thực hiện dự án hơn.

- Về phân công lãnh đạo phụ trách theo dõi, đôn đốc tiến độ dự án: Ngay từ đầu năm 2026 đã thành lập 05 Tổ Giám sát do Thường trực Tỉnh ủy làm Tổ trưởng để theo dõi, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh và thường xuyên tổ chức họp rà soát tiến độ thực hiện các dự án, đi hiện trường để nắm, chỉ đạo kịp thời.

- Về đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 tại Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; trong đó có quy định các mốc tỷ lệ giải ngân từng tháng và giao nhiệm vụ cụ thể, thường xuyên cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các chủ đầu tư thực hiện. Đồng thời, tiếp tục tổ chức các Hội nghị thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 để theo dõi, đốc đốc, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 (gần nhất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 8164/UBND-KTTH ngày 29/5/2026).

b) Khó khăn, vướng mắc

- Một số dự án chuyển tiếp còn vướng công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thực hiện một số dự án lớn còn chậm.

- Nguồn cung vật liệu xây dựng vẫn còn khan hiếm, giá bán cao hơn nhiều so với giá vật liệu được công bố, làm ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công dự án.

- Công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện dự án của một số địa phương còn chưa thông suốt, nhịp nhàng, nên tỷ lệ giải ngân chưa cao.

- Các dự án khởi công mới hiện nay đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu thi công, dự báo khi khởi công sẽ ngay thời điểm vào mùa mưa sẽ ảnh hưởng nhiều đến tiến độ thực hiện.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau giao, đề nghị các ngành, các cấp, đặc biệt là cơ quan thuế, cơ quan tài chính thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tập trung triển khai hiệu quả các Luật thuế, phí và lệ phí, Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn mới được ban hành.

2. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, tập trung vào các khu vực kinh tế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời và theo dõi sát các nguồn thu lớn như: thuế phát sinh của cụm Khí - Điện - Đạm, khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, hoạt động xổ số kiến thiết, thu tiền sử dụng đất; rà soát các khoản thu ngân sách bị sụt giảm do các chính sách, tác động của nền kinh tế để lập kế hoạch khai thác nguồn thu khác bù đắp nhằm huy động kịp thời các khoản thu vào NSNN theo quy định.

3. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý hộ kinh doanh, tập trung tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người nộp thuế nhận thức đầy đủ nghĩa vụ thuế. Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số.

4. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý thu và thu hồi nợ thuế, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ, giảm nợ đọng, không để phát sinh nợ mới.

II. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Để phấn đấu thực hiện hoàn thành dự toán ngân sách năm 2026, đặc biệt đảm bảo tỷ lệ giải ngân Kế hoạch đầu tư công theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong điều hành dự toán ngân sách những tháng cuối năm 2026, các ngành, các cấp cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ quan trọng sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

2. Điều hành chi NSNN chặt chẽ, hiệu quả, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên còn lại, nhất là các khoản chi hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước, mua sắm chưa thực sự cần thiết,... giao Sở Tài chính rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn các dự án, công trình giải ngân chậm hoặc không có khả năng giải ngân sang bố trí cho các dự án, công trình có nhu cầu

bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào sử dụng, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định và điều chỉnh dự toán chi thường xuyên chưa triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện chậm để bố trí cho các nhiệm vụ chi cần thiết, bức xúc khác theo chủ trương của cấp có thẩm quyền.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các chủ đầu tư thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại các thông báo kết luận của 05 Tổ Giám sát, Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các thông báo kết luận, văn bản chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó lưu ý một số nhiệm vụ sau:

- Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các chủ đầu tư triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 6475/UBND-KTTH ngày 05/5/2026 và Công văn số 8164/UBND-KTTH ngày 29/5/2026.

- Các chủ đầu tư bám sát nhiệm vụ, mục tiêu giải ngân theo từng tháng tại Kế hoạch thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để xây dựng kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ; triển khai các thủ tục để hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân hết kế hoạch vốn trong thời gian quy định; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng và các vấn đề khác có liên quan, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Đối với khó khăn, vướng mắc trong điều chỉnh hợp đồng xây dựng khi có biến động giá xăng dầu, vật liệu xây dựng, Sở Xây dựng phối hợp với các chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo thẩm quyền trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng đã ban hành Công văn số 6761/BXD-KTQLXD ngày 08/5/2026. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, dự báo biến động thị trường và nguồn cung ứng vật liệu xây dựng để có giải pháp tháo gỡ, làm cơ sở để các chủ đầu tư triển khai thực hiện được kịp thời, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến công tác triển khai thi công các dự án.

- Sở Khoa học và Công nghệ (*đối với các dự án lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*), Sở Nông nghiệp và Môi trường (*đối với các dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai*) rà soát, phối hợp với các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, làm cơ sở gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết hết Kế hoạch đầu tư công năm 2026 theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 02125/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Tài chính theo dõi tiến độ giải ngân của từng dự án để kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chuyển vốn đối với các dự án chậm giải ngân, các dự án không đảm bảo nguồn nguyên vật liệu xây dựng sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, có nhu cầu và đảm bảo nguồn nguyên vật liệu để triển khai dự án theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để

thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách an sinh xã hội, không để phát sinh tình trạng chậm, nợ chế độ, chính sách trên địa bàn. Trường hợp dự kiến thu ngân sách địa phương được hưởng không đạt dự toán được giao, trong khi vẫn phải chi các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, nhất là đảm bảo tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư, Ủy ban nhân dân các xã, phường phải chủ động xây dựng phương án điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

III. VỀ QUẢN LÝ GIÁ, CÔNG SẢN, ĐẦU TƯ, DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC VÀ CÁC QUỸ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC NGOÀI NGÂN SÁCH

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trong cơ quan, đơn vị trực thuộc và quản lý theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định hiện hành; báo cáo tình hình giá cả thị trường tham mưu thực hiện công tác bình ổn giá theo hướng dẫn của Bộ Tài chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định phương án giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành để giảm số lượng dự án còn tồn đọng; đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện công tác xử lý tất toán đối với các dự án đã có quyết định phê duyệt quyết toán, đảm bảo theo đúng quy định.

4. Đối với công tác quản lý các doanh nghiệp có vốn nhà nước và các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, giao Sở Tài chính theo dõi tình hình hoạt động đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước và các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; theo dõi, đôn đốc các quỹ thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, công tác kế toán, quyết toán và quản lý, sử dụng vốn theo đúng quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định (*gửi kèm theo các Phụ lục có liên quan*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (theo dõi);
- Phòng KTTH;
- Lưu: VT, DT (BC06), M.A178/6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi